Ngày soạn:

Ngày dạy:

## THỰC HÀNH CHỦ ĐỀ 1: LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa hiện thực lịch Sử và lịch sử được con người nhận thức, các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

- Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm một câu chuyện về truyền thống đoàn kết của nhân dân Việt Nam trong lịch sử

**2. Phẩm chất**

- Giáo dục phẩm chất chăm chỉ; tự giác, tích cực tham gia các hoạt động học tập để giải quyết vấn đề.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, SBT Lịch sử 10, Giáo án.
* Giấy A0 để tổ chức hoạt động nhóm.
* Máy tính, tivi.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SGV, SBT Lịch sử 10.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến nội dung của bài *Thực hành chủ đề 1: Lịch sử và sử học.*

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động**

**a. Mục tiêu:** Khơi dậy hứng thú cho HS học tập, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

**b. Nội dung: Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ô chữ bí mật,* nêu vấn đề cho HS tìm ô chữ chìa khóa của bài học. HS có quyền chọn bất kì ô chữ nào để giải đố, cá nhân HS nào giải đúng ô chữ sẽ được điểm cộng.

- GV nêu câu hỏi theo các ô chữ mà HS lựa chọn:

+ Ô số 1 (9 chữ cái): *Thái độ quan trọng và cần thiết trong nghiên cứu lịch sử.*

+ Ô số 2 (6 chữ cái): *Một biến cố, kỉ niệm,... mang tính chất lễ nghi, tôn vinh,... diễn ra trong một dịp đặc biệt.*

+ Ô số 3 (9 chữ cái): *Một đức tính quan trọng bậc nhất của người viết sử.*

+ Ô số 4 (6 chữ cái): *Từ chỉ sự phát triển theo hướng tốt hơn trước, phù hợp với sự phát triển của lịch sử.*

+ Ô số 5 (9 chữ cái): *Một phương pháp nghiên cứu lịch sử, kết hợp nhiều ngành để đạt hiệu quả cao.*

+ Ô số 6 (7 chữ cái): *Thành tựu văn minh cơ bản, dùng để lưu trữ và phát triển tri thức.*

+ Ô chữ chủ đề (6 chữ cái).

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lựa chọn các ô chữ hàng ngang theo ý thích, vận dụng kiến thức, hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.

- HS tìm ô chữ hàng dọc (ô chữ chủ đề).

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS xung phong trả lời:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **0** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** |
| **1** | K | H | Á | C | **H** | Q | U | A | N |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  | **S** | Ự | K | I | Ệ | N |  |  |  |
| **3** |  |  | T | R | **U** | N | G | T | H | Ự | C |  |  |
| **4** |  |  |  | T | **I** | Ế | N | B | Ộ |  |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  | **L** | I | Ê | N | N | G | À | N | H |
| **6** |  |  |  |  | **C** | H | Ữ | V | I | Ế | T |  |  |

*Ô chữ chủ đề:* LỊCH SỬ.

- GV mời đại HS khác nhận xét, trả lời câu hỏi (nếu có ý kiến khác).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt vào bài học: *Trong chủ đề 1 – Lịch sử và sử học, chúng ta đã được tìm hiểu về khái niệm và phân biệt được hiện thức lịch sử, lịch sử được con người nhận thức; giải thích được sự cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời. Trong tiết học ngày hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau đi hệ thống hóa nội dung kiến thức cơ bản của chủ đề Lịch sử và Sử học. Chúng ta cùng vào bài* ***Thực hành chủ đề 1: Lịch sử và sử học.***

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hệ thống hóa được những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 1 bằng sơ đồ tư duy trên giấy A0.

# **b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ.**

GV chia HS cả lớp thành 3 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0, yêu cầu HS các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: Hệ thống hóa nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 1 bằng sơ đồ tư duy.

Nhóm 1: khái niệm lịch sử, phân biệt hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức. Nhóm 2: khái niệm sử học, đối tượng nghiên cứu của sử học, chức năng, nhiệm vụ của sử học Nhóm 3: Sự cần thiết của việc học tập khám phá lịch sử suốt đời.

# **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ.**

HS thảo luận theo các nhóm đã được phân công, trao đổi về nội dung các kiến thức đã được học trong chủ đề 1 và lập sơ đồ tu duy.

# **Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**

GV mời đại diện các nhóm trình bày, hỗ trợ khi cần thiết

# **Bước 4: Đánh giá, kết luận.**

- GV phân tích, bổ sung, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- Chính xác hóa các kiến thức cần hình thành cho học sinh.

# **Hoạt động 2: Thực hành phân biệt hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS phân biệt được khái niệm Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức

# **b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**

Hoạt động cá nhân

GV sử dụng tranh ảnh: Kim tự tháp, Vạn lí trường thành

**Tư liệu 1:** Theo sử gia Herodotos kể lại, thì tình hình xây dựng một Kim tự tháp ở Ai Cập, như Kim tự tháp Kheops là như sau: nhà vua ra lệnh cho thần dân phải tạm thời đình chỉ hoặc giảm bớt nhiều công việc trong nước, thậm chí đóng cửa cả các đền đài không cho tế thần, để tập trung toàn bộ nhân lực, vật lực vào việc xây dựng lăng mộ của nhà vua. Cứ ba tháng là có một kíp gồm chừng mười vạn người thay phiên nhau làm việc không ngừng trên các công trường. Riêng chỉ việc đắp một con đường để chở đá từ công trường lấy đá đến công trường xây dựng đi qua con sông Nile cũng đã tốn mất hai mươi năm trời. Việc xây dựng chính ngôi Kim tự tháp cũng phải mất thêm hai mưới năm nữa. Kim tự tháp dùng hơn hai trăm tảng đá sắp chồng lên nhau, theo tính toán thì cần tới 230 vạn tảng đá, mỗi tảng đá trên 2 tấn, tức hết thảy có tới 2.408.000m3 đá. Trong Kim tự tháp có rất nhiều phòng, hầm và hành lang kiến trúc một cách kín đáo để đề phòng kẻ gian”

**Tư liệu 2**: Vạn Lý Trường Thành được xây dựng bằng đất và đá từ thế kỷ 5 TCN cho tới thế kỷ 16: Hoàng đế đầu tiên của Trung Quốc là Tần Thủy Hoàng ra lệnh xây từ năm 220 TCN và 200 TCN. Bức tường này không được xây dựng bởi nỗ lực của một nhóm mà là việc ghép nối nhiều đoạn tường thành của các vùng, từng được xây dựng ở thời Chiến Quốc.Bức tường được nối vào nhau ở thời gian đó làm bằng đất nện với những tháp canh được xây ở các khoảng cách đều nhau.Nó nằm xa hơn về phía bắc so với Vạn lý trường thành hiện tại với điểm cực đông nằm ở Bắc Triều Tiên hiện nay chỉ còn ít phần của nó còn sót lại các bức ảnh cho thấy những ụ đất thấp, dài.Một số đoạn tường thành được xây dựng từ thế kỷ thứ 5 TCN, , nằm ở phía bắc xa hơn phần Vạn Lý Trường Thành hiện nay của Trung Quốc xây dưới thời nhà Minh, và hiện chỉ còn sót lại ít di tích.Bức tường dài tiếp theo được nhà Hán, nhà Tùy, và giai đoạn Thập Quốc xây dựng tiếp với cùng kiểu thiết kế. Nó được làm bằng đất nện với nhiều tháp canh nhiều tầng được xây cách nhau vài dặm.

Vạn Lý Trường Thành ngày nay được xây ở thời nhà Minh, bắt đầu khoảng năm 1368 và kết thúc khoảng năm 1640. Ước tính có khoảng 25.000 tháp canh đã được xây dựng dọc theo bức tường” Yêu cầu HS phân biệt đâu là Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức. Lí giải vì sao lại phân biệt như vậy?

# **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ và trả lời

# **Bước 3: Báo cáo , thảo luận**

Gv gọi Hs trả lời, hỗ trợ khi cần thiết

# **Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV phân tích, bổ sung, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- Chính xác hóa các kiến thức cần hình thành cho học sinh.

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

# **b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**

Sưu tầm những tư liệu về một số truyền thống tốt đẹp được hình thành trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Các truyền thống đó được phát huy như thế nào trong bối cảnh đại dịch Covit 19?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

Hs suy nghĩ, trao đổi thực hiện nhiệm vụ.

# **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV mời đại diện một số HS trình bày.

# **Bước 4: Đánh giá, kết luận**

GV định hướng nội dung cho HS.

**IV. NHẬN XÉT, RÚT KINH NGHIỆM**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 *Hải Hậu, ngày tháng năm 2024*

 Kýduyệt